CTCP Dệt - May Nha Trang (UPCOM: NTT)

FireAnt

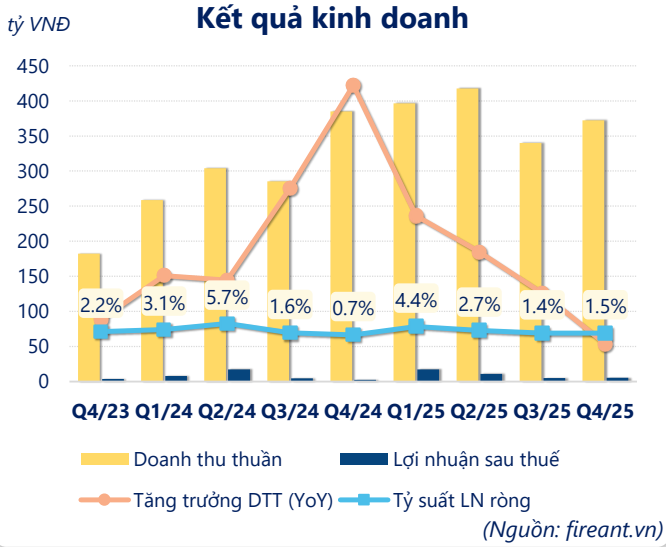
Ngày 31/12/2025	8,500 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-9.6%	-15.0%	6.3%

ROE 2025: 18.8% | +/- YoY ▲ 1.8%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	372 tỷ VNĐ	▲ 32.0 ▲ 9.4%	▼ 13.0 ▼ 3.3%
LN gộp	23.0 tỷ VNĐ	▲ 5.70 ▲ 33.2%	▲ 3.70 ▲ 19.4%
LN thuần	6.43 tỷ VNĐ	▲ 3.34 ▲ 108%	▲ 4.70 ▲ 272%
LN sau thuế	5.53 tỷ VNĐ	▲ 0.68 ▲ 13.9%	▲ 2.89 ▲ 109%

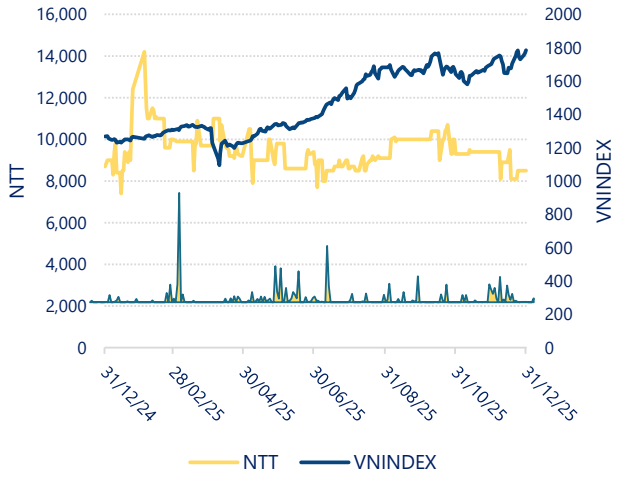
	2025	YoY
DT thuần	1,526 tỷ VNĐ	▲ 294 ▲ 23.8%
LN gộp	127 tỷ VNĐ	▲ 31.9 ▲ 33.9%
LN thuần	46.7 tỷ VNĐ	▲ 13.4 ▲ 40.6%
LN sau thuế	39.0 tỷ VNĐ	▲ 9.50 ▲ 32.1%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

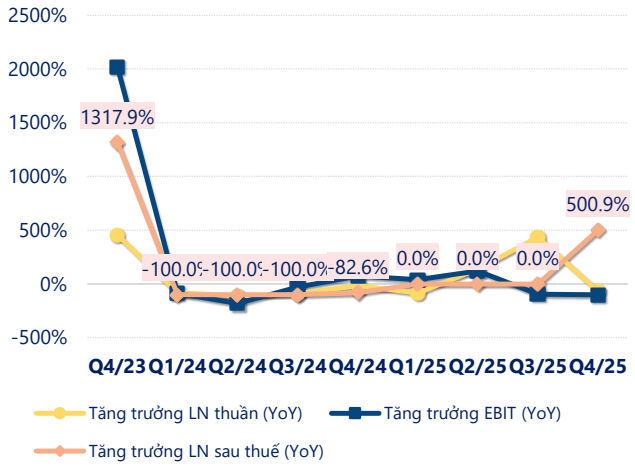
Lịch sử giá



CTCP Dệt - May Nha Trang (UPCOM: NTT)

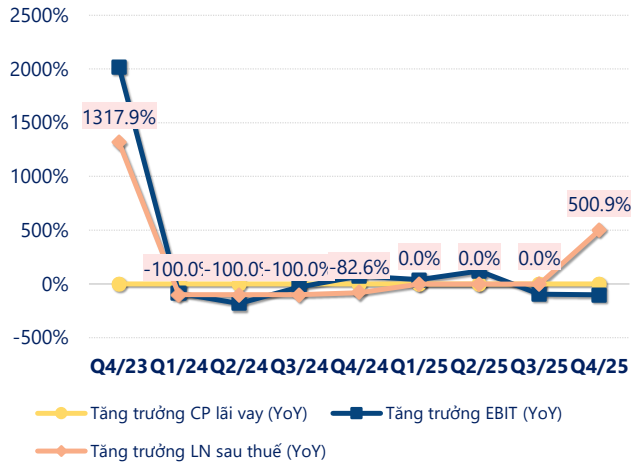
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



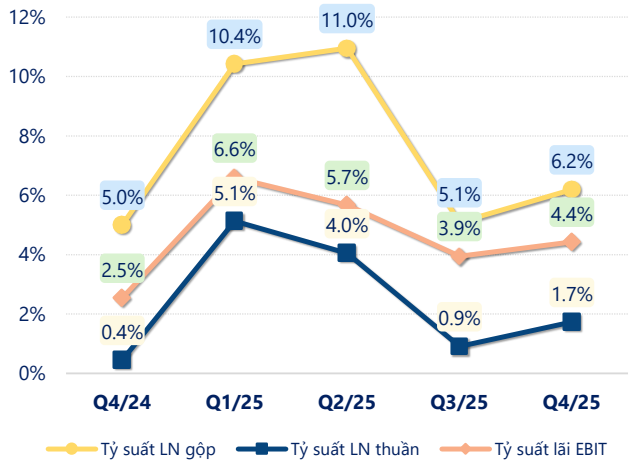
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



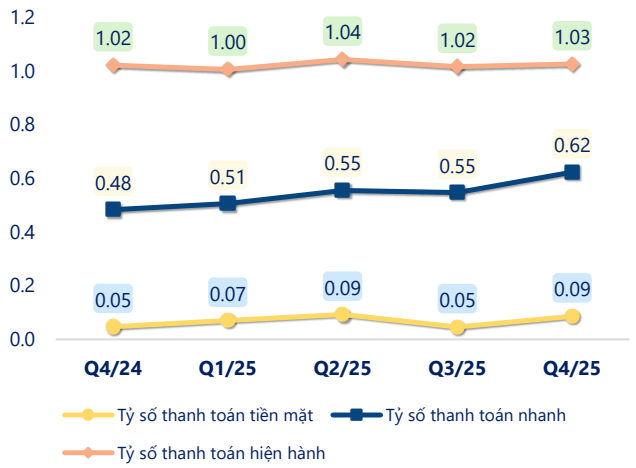
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



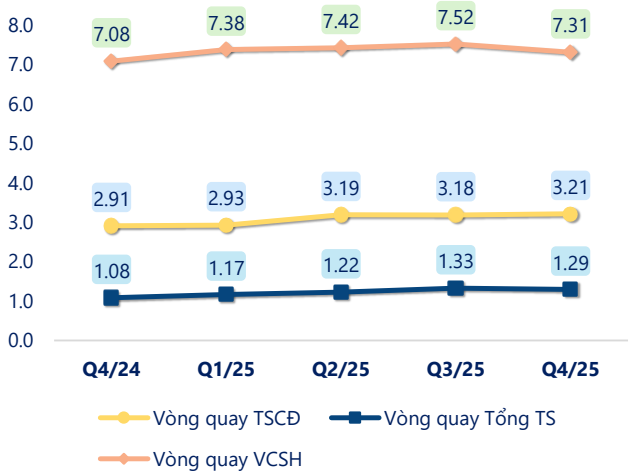
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



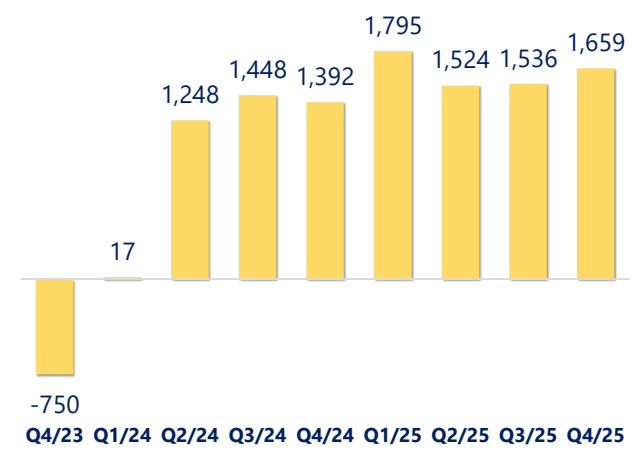
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

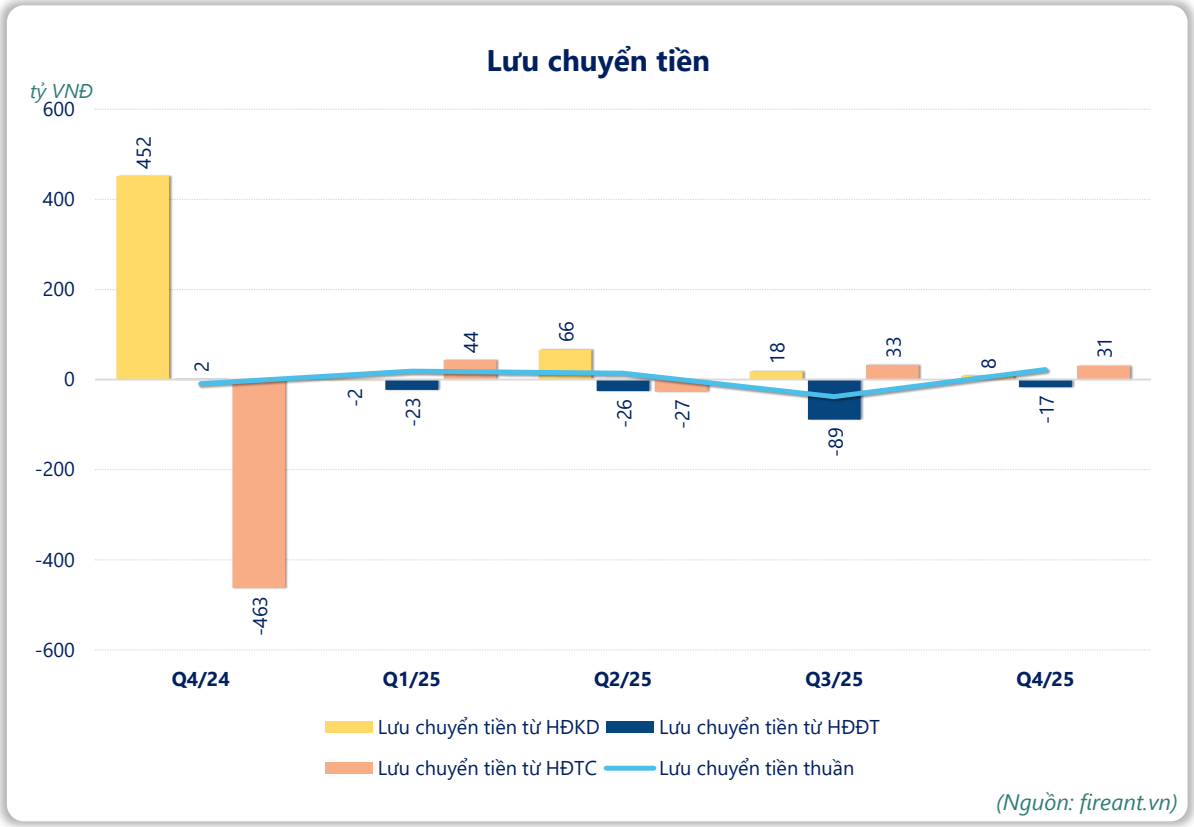


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Dệt - May Nha Trang (UPCOM: NTT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**372**	**385**	**-3.3%**	**1,526**	**1,232**	**23.8%**
Giá vốn hàng bán	349	366	-4.6%	1,399	1,137	23.0%
Lợi nhuận gộp	23.0	19.3	19.4%	127	95.1	33.9%
Doanh thu HĐTC	2.14	6.71	-68.1%	11.4	8.26	37.6%
Chi phí TC	9.55	8.66	10.3%	47.2	32.0	47.7%
Chi phí lãi vay	8.67	6.77	28.0%	29.6	25.2	17.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	5.20	10.3	-49.5%	24.7	18.0	37.5%
Chi phí QLDN	**4.00**	**5.33**	**-24.9%**	**20.1**	**20.2**	**-0.4%**
LN thuần từ HĐKD	6.43	1.73	272%	46.7	33.3	40.6%
Lợi nhuận khác	**1.39**	**1.29**	**7.6%**	**3.32**	**0.64**	**420%**
LN trước thuế	7.82	3.02	159%	50.1	33.9	47.7%
Lợi nhuận sau thuế	**5.53**	**2.64**	**109%**	**39.0**	**29.5**	**32.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**5.53**	**2.64**	**109%**	**39.0**	**29.5**	**32.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)